

Số: /BC - UBND

Hoàng Kim, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra, rà soát văn bản QPPL liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo năm 2024 (Thời điểm từ 01/01/2024 đến ngày 10/10/2024)

Thực hiện kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2024 của UBND huyện Hoàng Hoá về việc Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn huyện Hoàng Hóa năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã Hoàng Kim đã xây dựng kế hoạch về kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín, tôn giáo; Kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chứa đựng quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn xã. Kết quả như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Trên địa bàn xã Hoàng Kim có 4 cơ sở tín ngưỡng gồm: Đền Phủ Nghĩa Trang, Nghè My Du, Đền Kim Sơn, Đền Nghĩa Phú. Có 2 cơ sở thuộc di tích cấp tỉnh đó là Đền - Phủ Nghĩa Trang và Nghè My Du. Còn lại 2 cơ sở chưa được công nhận đó là Đền Kim Sơn và Đền Nghĩa Phú. Ngoài các cơ sở tín ngưỡng còn có một cơ sở tôn giáo đó là Chùa Kim Quy. Hiện nay các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đang hoạt động tốt.

II. TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

1. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL

a) Về tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết

UBND xã đã ban hành các văn bản, kế hoạch kịp thời, đầy đủ đúng nội dung của từng thời điểm; phân công cán bộ, công chức trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ tôn giáo, tín ngưỡng.

Các văn bản quy phạm pháp luật: Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016, Nghị định số 162/NĐ - CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định của pháp luật hiện hành, thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Xã đã triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung văn bản quy phạm pháp luật như Luật và Nghị định 162 về tín ngưỡng, tôn giáo. Triển khai trong các hội nghị, tập huấn và triển khai tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã. Văn bản chủ yếu là Luật và Nghị định về tín ngưỡng, tôn giáo.

Các văn bản được ban hành luôn đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ nhằm đưa văn bản áp dụng vào công tác quản lý nhà nước về công tác tôn giáo ở cơ sở mang lại hiệu quả cao. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật, công tác quản lý nhà nước về tôn giáo theo quy định của pháp luật đã đi vào đời sống tổ chức hội nghị triển khai cho cán bộ từ xã đến thôn nắm bắt tổ chức nhân dân thực hiện.

b) Tính thống nhất, đồng bộ giữa văn bản quy định chi tiết với các văn bản QPPL liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

Các văn bản quy định chi tiết với các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo đều thống nhất, đồng bộ.

c) Tính khả thi của văn bản quy định chi tiết:

Trên cơ sở các nội dung đã được quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đã tạo điều kiện cho việc ban hành các văn bản quản lý về tín ngưỡng, tôn giáo của UBND xã luôn đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và có tính khả thi cao.

2. Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

- Tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản có liên quan.

Hoạt động phổ biến pháp luật có vai trò hết sức quan trọng trong việc thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Triển khai, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về tôn giáo và công tác tôn giáo luôn kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả. Đồng thời luôn quan tâm cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn do huyện, tỉnh tổ chức.

Ngoài được tập huấn trực tiếp do cấp trên phổ biến còn được xã tuyên truyền phổ biến trên hệ thống loa truyền thanh và lồng ghép vào các hội nghị của xã.

- Sự phù hợp của tổ chức bộ máy; mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho việc thi hành pháp luật.

Xã đã bố trí tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tôn giáo gồm 01 Phó chủ tịch UBND xã và công chức văn hóa xã hội kiêm phụ trách công tác tôn giáo. Nhìn chung, việc bố trí kiêm nhiệm công chức phụ trách công tác tôn giáo nên đáp ứng chưa cao về yêu cầu về nhiệm vụ hiện nay.

- Mức độ đáp ứng về kinh phí, trang thiết bị, cơ sở vật chất bảo đảm cho việc thi hành pháp luật.

Kinh phí phục vụ cho các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng chưa có. Chưa đầu tư kinh phí trang thiết bị, cơ sở vật chất để đảm bảo cho việc thi hành pháp luật. Đề nghị cấp trên hỗ trợ kinh phí để đảm bảo việc thi hành pháp luật.

3. Tình hình tuân thủ pháp luật

- Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền;

Công tác tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, chủ trương, chính sách về tôn giáo của Đảng và Nhà nước trong cán bộ, đảng viên và nhân dân được tiến hành thường xuyên bằng nhiều hình thức đã làm chuyển biến đáng kể trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Tiếp tục khẳng định quan điểm chính sách của Đảng, Nhà nước ta thực hiện nhất quán quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo và quyền tự do không tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân.

- Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền

Các văn bản hướng dẫn thực hiện và áp dụng pháp luật để thực hiện công tác quản lý nhà nước về tôn giáo đảm bảo tính chính xác và thống nhất cao, đúng quy định. Do đó sau khi các văn bản được ban hành và triển khai đều được thực hiện nghiêm túc.

- Mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân; các vi phạm pháp luật phổ biến trong từng lĩnh vực cụ thể.

Trong những năm qua các cơ quan, cá nhân luôn tuân thủ nghiêm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo luôn được quán triệt, triển khai kịp thời, công tác quản lý nhà nước về tôn giáo được thực hiện nghiêm túc.

4. Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo

Hàng năm vẫn tuyên truyền, triển khai về các văn bản QPPL như Luật và Nghị định 162 để cán bộ và nhân dân được biết.

- Việc thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Nhưng đều phải tuân thủ các quy định của Pháp luật.

Các hoạt động tín ngưỡng; sinh hoạt tôn giáo đều được đăng ký đến UBND xã.

- Ngoài các nội dung theo quy định của Luật và Nghị định số 162 thì địa phương không có hiện tượng tôn giáo mới hay các hoạt động vi phạm, lệch chuẩn; Công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo được đảm bảo.

- Việc thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo được đảm bảo đúng quy định.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, RÀ SOÁT VĂN BẢN QPPL LIÊN QUAN ĐẾN TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

1. Xây dựng, ban hành văn bản QPPL

Trong thời gian quan, HĐND, UBND xã không ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào.

2. Rà soát văn bản QPPL

Qua rà soát trên địa bàn xã Hoàng Kim chưa có ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

V. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN; KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

a) Hạn chế; nguyên nhân:

Chỉ đạo chưa quyết liệt trong việc triển khai thực hiện Luật tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản liên quan.

Một số cán bộ, công chức còn ngại tiếp xúc với các cá nhân, tổ chức tôn giáo, tín ngưỡng dẫn đến không kịp thời nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng của các tổ chức đó.

Chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xử lý các vấn đề liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

Một số cán bộ, công chức và nhân dân vẫn chưa nhận thức đầy đủ về những quan điểm của Đảng, Nhà nước đối với công tác quản lý nhà nước về các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, nên chưa thực sự quan tâm đầy đủ đến lĩnh vực này.

b) Khó khăn, vướng mắc

Cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực làm công tác tôn giáo nên ảnh hưởng nhất định đến chất lượng công tác tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, xử lý các vấn đề liên quan đến công tác tôn giáo.

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo hiệu quả chưa cao; Cán bộ phụ trách công tác quản lý nhà nước về tôn giáo ở cấp xã chưa được tập huấn nhiều.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Để nâng cao năng lực, chất lượng và hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cần đào tạo cán bộ có trình độ, chuyên môn nghiệp vụ. Bên cạnh đó, cần có cơ chế chính sách đãi ngộ đối với cán bộ làm chính sách tôn giáo phù hợp, nhằm thu hút nhân tài và có tâm huyết với công việc, góp phần tham mưu ngày càng tốt hơn cho cấp ủy, chính quyền giải quyết các vấn đề có liên quan đến tôn giáo theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Phòng Nội vụ (b/c);
- Lưu: VP.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Như Đông

Phụ lục 01
TÌNH HÌNH TÔN GIÁO TRÊN ĐỊA BÀN XÃ, THỊ
TRẦN ĐẾN THỜI ĐIỂM BÁO CÁO

(Kèm theo Báo cáo số... /BC-UBND ngày /10/2024 của UBND xã Hoàng Kim)

ST T	Tổ chức tôn giáo	Tổng số tín đồ	Tổng số chức sắc	Tổng số chức việc	Tổng số cơ sở tôn giáo	Ghi chú
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
1	Phật giáo	20	0	0	01	
2	Công giáo	0	0	0	0	
3	Tin lành	0	0	0	0	
4	Các tôn giáo chưa được công nhận	0	0	0	0	
Cộng		20	0	0	0	

Ghi chú: - Mục 4: Thống kê số địa điểm sinh hoạt (Cột 2) và ghi rõ tên các tôn giáo chưa được công nhận:.....

Phụ lục 02

TÌNH HÌNH TÍN NGƯỠNG TRÊN ĐỊA BÀN XÃ, THỊ TRẤN ĐẾN THỜI ĐIỂM BÁO CÁO

(Kèm theo Báo cáo số...../BC-UBND ngày /10/2024 của UBND xã Hoàng Kim)

Cơ sở tín ngưỡng theo quy định của Luật tín ngưỡng, tôn giáo							Tổng số cơ sở tư gia có hoạt động tín ngưỡng (không thuộc quy định tại Khoản 4, Điều 2 Luật TNTG)	Ghi chú
Tổng số	Trong đó							
	Số CSTN đã đăng ký hoạt động tín ngưỡng	Số CSTN chưa đăng ký hoạt động tín ngưỡng	Số CSTN đã có Ban quản lý, Người đại diện	Số CSTN chưa có Ban quản lý, Người đại diện	Số CSTN đã được xếp hạng hoặc được UBND cấp tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương	Số CSTN chưa được xếp hạng hoặc chưa được UBND cấp tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương	(8)	(9)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
04	04	0	04	0	02	02	0	

Ghi chú: *Cột 1: Thống kê những cơ sở tín ngưỡng theo quy định tại Khoản 4 Điều 2 Luật TNTG (là nơi thực hiện hoạt động tín ngưỡng của cộng đồng như đình, đền, miếu, nhà thờ dòng họ và những cơ sở tương tự khác)*

Cột 8: Thống kê những cơ sở do cá nhân, tổ chức tạo lập trên đất không phải là đất tín ngưỡng để tổ chức các hoạt động tín ngưỡng không mang tính cộng đồng như phủ thờ, nhà thờ tư gia, đền, miếu, am ...

Cột 1 = (Cột 2 + Cột 3) = (Cột 4 + Cột 5) = (Cột 6 + Cột 7)

Phụ lục 05

DANH MỤC VĂN BẢN QPPL LIÊN QUAN ĐẾN TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO BAN HÀNH TRÁI THẨM QUYỀN, NỘI DUNG TRÁI PHÁP LUẬT

(Kèm theo Báo cáo số...../BC-UBND ngày 9/10/2024 của UBND xã Hoàng Kim)

ST T	Tên loại văn bản	Cơ quan ban hành	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Trích yếu văn bản	Trái thẩm quyền	Nội dung trái pháp luật	
						Nêu cụ thể nội dung trái pháp luật	Trái với văn bản QPPL nào
I	Văn bản QPPL cấp xã						
	Không có						